|  |  |
| --- | --- |
| 001 | Vi khuẩn gây viêm cầu thận cấp thường gặp nhất là: |
|  | Phế cầu |
|  | Tụ cầu |
| \* | Liên cầu |
|  | Hemofilus Influenzae |
| End |  |
| 002 | Chỉ số xét nghiệm nước tiểu quan trọng nhất để chẩn đoán viêm cầu thận cấp là: |
|  | Protein niệu 2g/m2/ 24h |
| \* | Hồng cầu niệu nhiều |
|  | Bạch cầu niệu nhiều |
|  | Trụ hạt. |
| End |  |
| 003 | Chỉ số có ý nghĩa nhất trong chẩn đoán viêm cầu thận cấp sau nhiễm khuẩn là: |
|  | Bạch cầu tăng |
|  | Tốc độ máu lắng tăng |
| \* | ASLO tăng |
|  | Ure máu tăng |
| End |  |
| 004 | Trẻ trai, 6 tuổi bị phù. Qua các triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm, có một triệu chứng **không phù hợp** với chẩn đoán viêm cầu thận cấp: |
|  | Phù nhẹ |
|  | Đái ít, nước tiểu sẫm màu |
| \* | Protein niệu 8g/24h |
|  | Hồng cầu niệu (++) |
| End |  |
| 005 | Biện pháp điều trị quan trọng nhất trong viêm cầu thận cấp thể nhẹ là : |
| \* | Nghỉ ngơi, ăn nhạt |
|  | Kháng sinh |
|  | Lợi tiểu |
|  | Hạn chế nước |
| End |  |
| 006 | Tuổi thường gặp viêm cầu thận cấp nhiều nhất ở trẻ em Việt Nam là: |
|  | 1 đến 3 tuổi |
| \* | 4 đến 6 tuổi |
|  | 7 đến 10 tuổi |
|  | 11 đến 15 tuổi |
| End |  |
| 007 | Đặc điểm phù trong viêm cầu thận cấp là: |
| \* | Phù nhẹ. |
|  | Phù to. |
|  | Ăn nhạt không giảm phù |
|  | Giảm phù khi dùng Prednison |
| End |  |
| 008 | Biện pháp điều trị viêm cầu thận cấp thể tăng huyết áp có biến chứng suy tim cấp quan trọng nhất là: |
|  | Ăn nhạt |
| \* | Lợi tiểu, trợ tim, hạ HA |
|  | Hạn chế nước |
|  | Cho kháng sinh |
| End |  |
| 009 | Xét nghiệm để đánh giá chức năng thận trong giai đoạn cấp của viêm cầu thận cấp là: |
|  | Điện giải đồ |
| \* | Ure và creatinin máu |
|  | Protid máu |
|  | Hồng cầu niệu |
| End |  |
| 010 | Một trẻ 7 tuổi, phù nhẹ ở mặt, đái ít, nước tiểu sẫm màu. Xét nghiệm quan trọng nhất để giúp chẩn đoán viêm cầu thận cấp là: |
|  | Ure và creatinin máu |
| \* | Hồng cầu niệu, protein niệu |
|  | Bạch cầu niệu, trụ niệu |
|  | Huyết sắc tố niệu |
| End |  |
| 011 | Chế độ ăn nhạt trong điều trị viêm cầu thận cấp thể thông thường chỉ áp dụng trong giai đoạn |
|  | Một tuần |
|  | Hai tuần |
| \* | 3 tuần |
|  | 4 tuần |
| End |  |
| 012 | Nồng độ Ure huyết thanh có giá trị để chẩn đoán suy thận là: |
|  | > 20 mg% |
|  | > 30 mg% |
|  | > 40 mg% |
| \* | > 50 mg% |
| End |  |